TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐIỆN LỰC
HỘI ĐỒNG THI ĐGNL TIẾNG ANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC TIẾNG ANH TRÌNH ĐỘ TƯƠNG ĐƯƠNG B2
(Đợt thi ngày 23,24 tháng 12 năm 2023)
(Kèm theo biên bản họp HĐ ĐGNLNN số ngày tháng năm 2023)

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ	Tên	Năm sinh	Nghe (thang điểm 20)	Nói (thang điểm 25)	Đọc (thang điểm 30)	Viết (thang điểm 25)	Tổng	Ghi chú
1	TA30203	1781820102	Nguyễn Thị Quỳnh	Anh	07/06/1998	16.0	24.0	14.5	16.0	70.5	
2	TA30204	18810000015	Ngô Minh	Đạt	20/07/2000	14.5	20.0	17.0	13.0	64.5	
3	TA30205	1781110215	Lâm Hữu	Hòa	18/07/1999	14.5	20.0	24.0	24.0	82.5	
4	TA30206	18810420033	Vũ Quang	Linh	21/11/1999	16.5	22.0	21.0	22.0	81.5	
5	TA30207	1781820112	Tô Khánh	Quỳnh	08/07/1999	14.5	24.0	25.0	23.0	86.5	
6	TA30208	1781810227	Trần Thị Thanh	Thúy	11/12/1999	14.5	22.0	26.0	23.0	85.5	
7	TA30209	18819110017	Nguyễn Thành	Tín	22/02/2000	16.5	22.0	22.0	23.0	83.5	
8	TA30210	18810420030	Đinh Khánh	Toàn	13/08/2000	16.0	22.0	20.0	14.0	72.0	
9	TA30211	18810000030	Đào Duy	Trường	18/10/1999	14.5	24.0	15.0	19.0	72.5	
10	TA30212	1781410135	Vũ Anh	Tú	07/02/1999	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
11	TA30213	18810420029	Phạm Mạnh	Tuân	01/06/1999	16.0	25.0	18.5	22.0	81.5	

Tổng số thí sinh theo danh sách: 11 thí sinh

Điều kiện để được công nhận Năng lực Tiếng Anh tương đương B2 theo khung tham chiếu chung Châu Âu:
1, Tổng điểm đạt: 60/100.
2, Kỹ năng nghe tối thiểu 7/20, Kỹ năng nói tối thiểu 8/25, Kỹ năng đọc tối thiểu 10/30, Kỹ năng viết tối thiểu 8/25.